

Số: 196/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 11 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 2597/TTr-UBND ngày 20/11/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thông qua danh mục các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2020 gồm 49 dự án, công trình với diện tích 102,41 ha. Cụ thể như sau:

- Huyện Ia Pa: 03 công trình, dự án với diện tích 5,13 ha (đất trồng lúa).
- Thị xã Ayun Pa: 01 công trình, dự án với diện tích 0,10 ha (đất trồng lúa).
- Huyện Ia Grai: 02 công trình, dự án với diện tích 3,21 ha (đất trồng lúa).
- Huyện Chư Sê: 01 công trình, dự án với diện tích 0,11 ha (đất trồng lúa).
- Huyện Phú Thiện: 11 công trình, dự án với diện tích 11,86 ha (đất trồng lúa: 11,26 ha và đất rừng phòng hộ: 0,60 ha).
- Thị xã An Khê: 18 công trình, dự án với diện tích 30,46 ha (đất trồng lúa).
- Thành phố Pleiku: 06 công trình, dự án với diện tích 29,97 ha (đất trồng lúa).
- Huyện Đak Pơ: 03 công trình, dự án với diện tích 0,37 ha (đất trồng lúa).
- Huyện Chư Păh: 01 công trình, dự án với diện tích 7,60 ha (đất trồng lúa).

- Huyện Chư Puh: 03 công trình, dự án với diện tích 13,60 ha (đất trồng lúa).
(Có danh mục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao UBND tỉnh Gia Lai tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Gia Lai khóa XI, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *Th*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban TVQH;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy ; HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND thành phố Pleiku;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TH.



CHỦ TỊCH

Dương Văn Trang
Dương Văn Trang



DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CỎ CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG TRONG NĂM 2020
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 196/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên công trình dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Cơ sở thực hiện	Chú chú
I. Huyện Ia Pa						
1	Đường giao thông nội đồng từ thôn Oi Briu xã Chư Mố đến đường liên xã Đông, Bền Mộng	Các xã: Chư Mố và Ia Tul	5,13	Đất trồng lúa	Thông báo số 30/TB-UBND ngày 25/4/2019 của UBND huyện Ia Pa	
2	Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp huyện Ia Pa	Xã Pờ Tỏ	3,00	Đất trồng lúa	Công văn số 1022/UBND-NL ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh	
3	Trạm biến áp trung gian F39 - Ia Pa	Xã Chư Răng	0,01	Đất trồng lúa	Quyết định số 131/QĐ-EVNCP ngày 05/7/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung	
II. Thị xã Ayun Pa						
1	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu số 11 - Công ty Cổ phần thương mại Nam Gia Lai	Phường Sông Bờ	0,10	Đất trồng lúa	Công văn số 1234/SC-T-QLTM ngày 04/9/2019 của Sở Công thương	
III. Huyện Ia Grai						
1	Khu dân cư xã Ia Dêr (Khu vực sau Công ty may Nhà Bè và khu vực cánh đồng Ia Chơ giáp thành phố Pleiku)	Xã Ia Dêr	3,00	Đất trồng lúa	Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 của UBND huyện Ia Grai	
2	Mở rộng trường bán, thao trường huấn luyện của Bộ chỉ huy quân sự huyện Ia Grai	Xã Ia Bả	0,21	Đất trồng lúa	Công văn số 2054/BCH-TM ngày 03/5/2019 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai Công văn số 1519/VP-NL ngày 14/5/2019 của Văn phòng UBND tỉnh	
IV. Huyện Chư Sê						
1	Đầu nối 110KV sau TBA 220KV Chư Sê	Các xã: Ia Pal và Ia Blang	0,11	Đất trồng lúa	Công văn số 5223/NPMLU-DB ngày 13/9/2019 của Ban quản lý dự án lưới điện miền Trung	
V. Huyện Phú Thiện						
1	Di tích Plei Oi (bảo tồn di tích)	Xã Ayun Hạ	0,42	Đất trồng lúa	Quyết định số 281/QĐ-BT ngày 24/3/1993 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch) Tờ trình số 167/TT-UBND ngày 22/10/2019 của UBND huyện Phú Thiện	
2	Đường giao thông nông thôn kết nối 6 điểm bảo vệ di tích Plei Oi	Xã Ayun Hạ	0,96	Đất trồng lúa	Quyết định số 281/QĐ-BT ngày 24/3/1993 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch) Tờ trình số 167/TT-UBND ngày 22/10/2019 của UBND huyện Phú Thiện	

24

3	Trung tâm thể dục thể thao xã	Xã Chroch Pomnan	0,14	Đất trồng lúa	Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 01/11/2011 của UBND huyện Phú Thiện	
4	Mở rộng Trường mẫu giáo Sơm Ca	Xã Chroch Pomnan	0,10	Đất trồng lúa	Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 01/11/2011 của UBND huyện Phú Thiện	
5	Khu giãn dân xã	Xã Chroch Pomnan	5,00	Đất trồng lúa	Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 01/11/2011 của UBND huyện Phú Thiện	
6	Công trình trạm bơm Bung	Xã Ia Yeng	0,50	Đất trồng lúa	Quyết định số 652a/QĐ-UBND ngày 01/11/2011 của UBND huyện Phú Thiện	
7	Đường giao thông D49	Thị trấn Phú Thiện	0,54	Đất trồng lúa	Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND huyện Phú Thiện	
8	Khu dân cư - Khu trung tâm hành chính huyện	Thị trấn Phú Thiện	2,23	Đất trồng lúa	Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 30/10/2010 của UBND huyện Phú Thiện	
9	Cầu qua sông Ayun vào xã Ia Yeng	Các xã: Ia Sol, Ia Piar và Ia Yeng	0,82	Đất trồng lúa	Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 10/9/2019 của HĐND tỉnh	
10	Họ đạo Sô Ma Rong	Xã Ia Peng	0,55	Đất trồng lúa	Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 01/11/2011 của UBND huyện Phú Thiện	
11	Sắp xếp dân cư thôn Kinh Pênh	Xã Chư A Thai	0,60	Đất rừng phòng hộ (hiện trồng cây hàng năm khác và trồng cây lâu năm	Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND huyện Phú Thiện	
VI. Thị xã An Khê			30,46			
1	Đường tránh phía Bắc	Các phường: An Phước, An Bình và các xã: Thành An, Song An	1,60	Đất trồng lúa	Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 của UBND tỉnh	
2	Đường D3, D5 (Hạ tầng cụm công nghiệp)	Phường An Bình	0,10	Đất trồng lúa	Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh	
3	Đường và quy hoạch đất ở khu dân cư đường Nguyễn Văn Trỗi (đoạn từ Phan Đình Giót đến ngã 3 Đội ô tô cũ)	Phường An Bình	2,13	Đất trồng lúa	Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 của UBND tỉnh	
4	Phân lô đất ở khu dân cư cho hộ nghèo	Phường An Bình	0,50	Đất trồng lúa	Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 02/4/2014 của UBND thị xã An Khê	
5	Đường Nguyễn Thiếp (đoạn từ đường Hoàng Văn Thụ - Trần Phú)	Phường Tây Sơn	0,27	Đất trồng lúa	Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 của UBND thị xã An Khê	
6	Đất ở khu dân cư (đường Võ Thị Sáu)	Phường Tây Sơn	0,23	Đất trồng lúa	Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 17/10/2019 của UBND phường Tây Sơn	
7	Quy hoạch chi tiết khu dân cư phía Tây đường Chu Văn An (Đoạn nối từ đường D1 đến ngã ba đường Lê Lai và Nguyễn Trung Trực)	Phường An Phú	6,00	Đất trồng lúa	Kết luận số 292-KL/TU ngày 27/8/2018 của Ban Thường vụ Thị ủy An Khê	



8	Đường Hoàng Hoa Thám (đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến Chu Văn An)	Các phường: An Phú và Tây Sơn	0,28	Đất trồng lúa	Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh	
9	Khu quy hoạch đô thị An Tân	Phường An Tân	0,50	Đất trồng lúa	Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND thị xã An Khê	
10	Khu đô thị mới An Tân (Phía Nam đường vành đai)	Phường An Tân	6,00	Đất trồng lúa	Kết luận số 292-KL/TU ngày 27/8/2018 của Ban thường vụ Thị ủy An Khê	
11	Đường vành đai và quy hoạch khu dân cư	Phường Ngô Mỹ	0,80	Đất trồng lúa	Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 31/10/2015 của UBND tỉnh	
12	Đường nối từ Quốc lộ 19 đến Tỉnh lộ 669	Các xã: Song An, Cừu An, Xuân An và Tú An	1,00	Đất trồng lúa	Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 10/9/2019 của HĐND tỉnh	
13	Đất ở phân lô khu dân cư thôn Tú Thủy 2 (Suối Cà Te)	Xã Tú An	0,50	Đất trồng lúa	Quyết định số 3571/QĐ-UBND ngày 30/9/2011 của UBND thị xã An Khê	
14	Mô đường quy hoạch tiếp giáp đường liên huyện đến nghĩa trang xã (đoạn cuối Thôn 3)	Xã Thành An	0,10	Đất trồng lúa	Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 30/9/2011 của UBND thị xã An Khê	
15	Đường từ khu quy hoạch tái định cư thôn An Bình đi đường liên thôn An Bình	Xã Cừu An	0,12	Đất trồng lúa	Quyết định số 3568/QĐ-UBND ngày 30/9/2011 của UBND thị xã An Khê	
16	Đường từ chân đập Bến Tuyết đến An Khê đình (Đường dọc suối Cài)	Các phường: An Phú và Tây Sơn	0,80	Đất trồng lúa	Kết luận số 292-KL/TU ngày 27/8/2018 của Ban Thường vụ Thị ủy An Khê	
17	Hệ thống thoát nước nội thị	Các phường: An Phú, An Tân, An Phước, An Bình, Ngô Mỹ và Tây Sơn	3,00	Đất trồng lúa	Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 của UBND tỉnh	
18	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất lúa sang đất phi nông nghiệp, đất ở của hộ gia đình, cá nhân	Các xã và phường	6,53	Đất trồng lúa	Theo các tờ trình và danh sách đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất của UBND các xã và phường	Đất xen kẽ trong khu dân cư, trục đường chính, phù hợp với quy hoạch
VII. Thành phố Pleiku			29,97			
1	Đường Hoàng Sa nối dài và vùng phụ cận, thành phố Pleiku (đoạn nối từ đường Trường Chinh đến Nguyễn Chí Thanh)	Các phường: Chi Lăng, Thắng Lợi và xã Chư Á	8,25	Đất trồng lúa	Công văn số 1907/UBND-CNXD ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh	
2	Đường Phạm Ngọc Thạch (đoạn đường Lê Đại Hành - Hà Huy Tập)	Các phường: Đồng Đa và Yên Thế	0,04	Đất trồng lúa	Công văn số 2188/UBND-VP ngày 25/9/2019 của UBND thành phố Pleiku	
3	Khai thác khoáng sản đá bazan xây dựng	Xã Chư Á	1,98	Đất trồng lúa	Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Pleiku	
					Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh	

Handwritten signature/initials

4	Khu nông nghiệp công nghệ cao khu vực BQL19	Xã An Phú	3,20	Đất trồng lúa	Báo cáo số 99/BC-UBND ngày 14/10/2019 của UBND xã An Phú	
5	Khu nông nghiệp công nghệ cao	Xã An Phú	7,50	Đất trồng lúa	Báo cáo số 99/BC-UBND ngày 14/10/2019 của UBND xã An Phú	
6	Khu du lịch sinh thái miệng núi lửa âm	Phường Hoa Lư	9,00	Đất trồng lúa	Báo cáo số 354/BC-TTPTQĐ ngày 16/10/2019 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Pleiku	
VIII. Huyện Đăk Pơ						
1	Khu dân cư dọc đường liên xã	Xã Yang Bắc	0,15	Đất trồng lúa	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của UBND huyện Đăk Pơ	
2	Khu dân cư thôn Tư Lương	Xã Tân An	0,12	Đất trồng lúa	Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Đăk Pơ	
3	Khu quy hoạch thôn 3	Xã Hà Tam	0,10	Đất trồng lúa	Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của UBND huyện Đăk Pơ	
IX. Huyện Chư Păh						
1	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa (kém hiệu quả) sang đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp	Các xã: Chư Jôr, Ia Ka và Đăk Tơ Ver	7,60	Đất trồng lúa	Báo cáo số 82/BC-UBND ngày 25/9/2019 của UBND xã Ia Ka, Công văn 26/CV-UBND của UBND xã Đăk Tơ Ver. Báo cáo số 57/BC-UBND của UBND xã Chư Jôr	
X. Huyện Chư Pưh						
1	Đường liên huyện Chư Sê - Chư Prông - Đức Cơ (đoạn Chư Sê - Chư Pưh - Chư Prông)	Các xã: Ia Dreng, Ia Hla, Ia Hnú và thị trấn Nhom Hòa	3,50	Đất trồng lúa	Công văn số 89/HĐND-VP ngày 27/9/2016 của HĐND tỉnh	
2	Hồ chứa nước Ia Your	Xã Ia Phang	8,60	Đất trồng lúa	Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 21/11/2007 của UBND tỉnh	
3	Bến xe và khu dân cư xung quanh	Thị trấn Nhom Hòa	1,50	Đất trồng lúa	Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 17/9/2010 của UBND tỉnh	
Tổng cộng 49 công trình, dự án			102,41			

[Handwritten signature]